

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
Số: 12 /2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thanh Hóa, ngày 10 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Phương Thanh;

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp:

Bà Lữ Thị Phương Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 19/11/2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 13/2020/QĐST-HNGĐ ngày 30/11/2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Ngô Thị Mai A - Sinh năm 1989(vắng mặt);

Địa chỉ: Số nhà 151, khu phố Đ, thị trấn P, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Mậu X- Sinh năm 1988 (vắng mặt);

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn D, xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú hiện nay: Nhật Bản.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Ngô Thị Mai A- Sinh năm 1989

Địa chỉ: Số nhà 151, khu phố Đ, thị trấn P, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, chị Ngô Thị Mai A và anh Nguyễn Mậu X thống nhất trình bày:

Về hôn nhân: chị Ngô Thị Mai A và anh Nguyễn Mậu X kết hôn năm 2010 trên cơ sở tự nguyện có tổ chức cưới và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi cưới vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc, được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau và không có tiếng nói chung.

Nay anh chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho vợ chồng anh chị.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên cháu là Nguyễn Ngọc N - sinh ngày 24/5/2013. Nay ly hôn vợ chồng thống nhất cháu sẽ ở với mẹ, chị V không yêu cầu anh X cấp dưỡng nuôi con chung;

Về tài sản và công nợ chung, riêng: Không có nên không yêu cầu giải quyết;

Chị Ngô Thị Mai A và anh Nguyễn Mậu X thỏa thuận thống nhất anh X ủy quyền cho chị Mai A thay mặt anh giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật; Chị Mai A và anh X đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị Mai A và anh Nguyễn Mậu X. Người yêu cầu phải chịu lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Việc hôn nhân và gia đình này có đương sự là anh Nguyễn Mậu X đang ở nước ngoài, sinh sống tại Nhật Bản, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ Luật tố tụng dân sự. Chị Ngô Thị Mai A và anh Nguyễn Mậu Xuân A đều có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ Luật Tố tụng dân sự, nên phiên họp được tiến hành vắng mặt hai anh chị.

[2]. Về nội dung:

Về hôn nhân: chị Ngô Thị Mai A và anh Nguyễn Mậu X kết hôn tự nguyện, được cấp giấy CNĐKKH, do vậy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không tìm thấy tiếng nói chung. Vợ chồng quyết định ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Xét thấy yêu cầu của chị Mai A và anh X là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, Điều 212 Bộ luật tố tụng dân sự, nên TAND tỉnh Thanh Hóa công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Mai A và anh Nguyễn Mậu X.

Về con chung: Chị Mai A và anh X cùng thống nhất: Vợ chồng có 01 con chung tên cháu là Nguyễn Ngọc N - sinh ngày 24/5/2013. Nay ly hôn vợ chồng thống nhất cháu sẽ ở với mẹ, chị Vân A không yêu cầu anh X cấp dưỡng nuôi con chung;

[3] Về lệ phí: Chị Ngô Thị Mai A tự nguyện chi toàn bộ tiền lệ phí ly hôn

sơ thẩm là phù hợp với qui định.

Các nội dung thỏa thuận trên của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 1 Điều 37; Điều 212; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 397 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Mai A và anh Nguyễn Mậu X

2. Về con chung: Công nhận vợ chồng có 01 con chung tên cháu là Nguyễn Ngọc N - sinh ngày 24/5/2013. Công nhận sự thỏa thuận: Chị Mai A trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu N. Anh X không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung do chị Mai A không yêu cầu;

Anh X được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được cản trở, nhưng anh Xuân cũng không được lạm dụng quyền thăm nom con để gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con của chị A.

4. Về lệ phí: Áp dụng khoản 2 Điều 149 Bộ Luật tố tụng dân sự; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Chị Mai A chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2018/007115 ngày 19/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Lê Thị Phương Thanh

